

Số: **02/2017/QĐST-KDTM**

A Lưới, ngày 20 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2017/TLST-KDTM ngày 07 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (viết tắt là Ngân hàng S); địa chỉ: đường N, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Quang T; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng S – Chi nhánh H (*Theo giấy ủy quyền số 142/UQ-TGD 18-9-2013 của Tổng Giám đốc Ngân hàng S*). Đến ngày 22-8-2017, thay đổi người đại diện theo ủy quyền là bà Trần Thị Ngọc D và ông Nguyễn Minh T; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; (*Theo giấy Ủy quyền số 229/UQ-TGD ngày 22-8-2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng S*).

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vĩnh P (viết tắt là Công ty Vĩnh P); địa chỉ trụ sở: thị trấn A, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Lê Minh T; chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Hoàng Hương L, sinh năm 1987; địa chỉ: đường Y, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trả nợ gốc và tiền lãi: Công ty Vĩnh P có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng S tổng số tiền tính đến ngày 12-9-2017 là 3.593.047.613đ (Ba tỷ năm trăm chín mươi ba triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm mười ba đồng). Trong đó, nợ gốc là 2.700.000.000 đồng, nợ lãi là 893.047.613 đồng và lãi phát sinh tính từ ngày 13-9-2017 cho đến khi thanh toán xong mọi khoản nợ theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 149/2014/HĐHM-PN/SHB.120600 ngày 01-7-2017 và Khế ước nhận nợ số 04/149/2014/HĐHM-PN/SHB.120600 ngày 12-01-2015 đã ký kết.

Thời hạn trả nợ: Bà Lê Hoàng Hương L trả nợ thay cho Công ty Vĩnh P toàn bộ số tiền 3.593.047.613 đồng cho Ngân hàng S trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 12-9-2017 đến hết ngày 12-12-2017 và lãi phát sinh từ ngày 13-9-2017 cho đến khi thanh toán xong mọi khoản nợ theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng và khế ước nhận nợ mà Công ty Vĩnh P đã ký kết.

Trong trường hợp không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng S theo đúng thời hạn đã thỏa thuận, thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu bên thế chấp là bà Lê Hoàng Hương L bàn giao tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng 179,0 m² đất tại Thửa đất số 545 (396 cũ), Tờ bản đồ số 14, Khu quy hoạch K, phường A, thành phố H theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BQ 356070 do Ủy ban nhân dân Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 27-01-2014 (Số vào sổ cấp GCN: CH/01191-2014,10-178) đứng tên bà Lê Hoàng Hương L cho Ngân hàng S để xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo nghĩa vụ của bên thứ ba số 149/2014/HĐTC-BTB/SHB.120600 ngày 01-7-2014 được công chứng tại Phòng công chứng Số 1 tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 01-7-2014.

- Về án phí: Công ty Vĩnh P chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch hạn mức tranh chấp từ trên 2.000.000.000 đồng đến 4.000.000.000 đồng là: $[72.000.000đ + (1.593.047.613đ \times 2\%)] \times 50\% = 51.930.476đ$, làm tròn số là 51.930.000đ (Năm mươi một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngân hàng S không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp 51.343.000đ (Năm mươi một triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/004108 ngày 07-7-2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A Lưới;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Văn Nhân